

TẬP HUẤN

**LÒNG GHÉP GIỚI TRONG CÔNG
TÁC QUẢN LÝ VÀ DẠY HỌC,
GIÁO DỤC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
ĐỔI MỚI GIÁO DỤC**



NỘI DUNG CƠ BẢN

1. **Lồng ghép giới là gì?**
2. **Vì sao cần LGG trong DH & GD?**
3. **Ai có trách nhiệm LGG trong nhà trường?**
4. **Những nội dung nào cần LGG?**
5. **Quy trình chung LGG trong DH & GD**
- Các bước LGG vào môn học
6. **Thực hành**

1. LÒNG GHÉP GIỚI?



★ **Lòng ghép giới là một chiến lược nhằm đưa mỗi quan tâm và kinh nghiệm của phụ nữ và nam giới vào quá trình thiết kế, thực hiện, giám sát và đánh giá các chính sách, chương trình như một phần không thể thiếu của chính sách, chương trình đó,... để phụ nữ và nam giới cùng được thụ hưởng bình đẳng và để tình trạng bất bình đẳng không còn bị kéo dài dai dẳng.**

□ **LGJ chính là phương thức để đạt được bình đẳng giới**



Mục đích của LGG

Thay đổi tư duy

Thái độ và cách thức làm việc

Mối quan hệ giới

Môi trường làm việc



- Thu hút sự tham gia và hưởng lợi bình đẳng của nam và nữ, giúp họ phát huy hết tiềm năng, sở trường, năng lực của mình;
- Góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng nguồn nhân lực xã hội.
- Thúc đẩy sự phát triển bền vững của tổ chức, xã hội và cá nhân



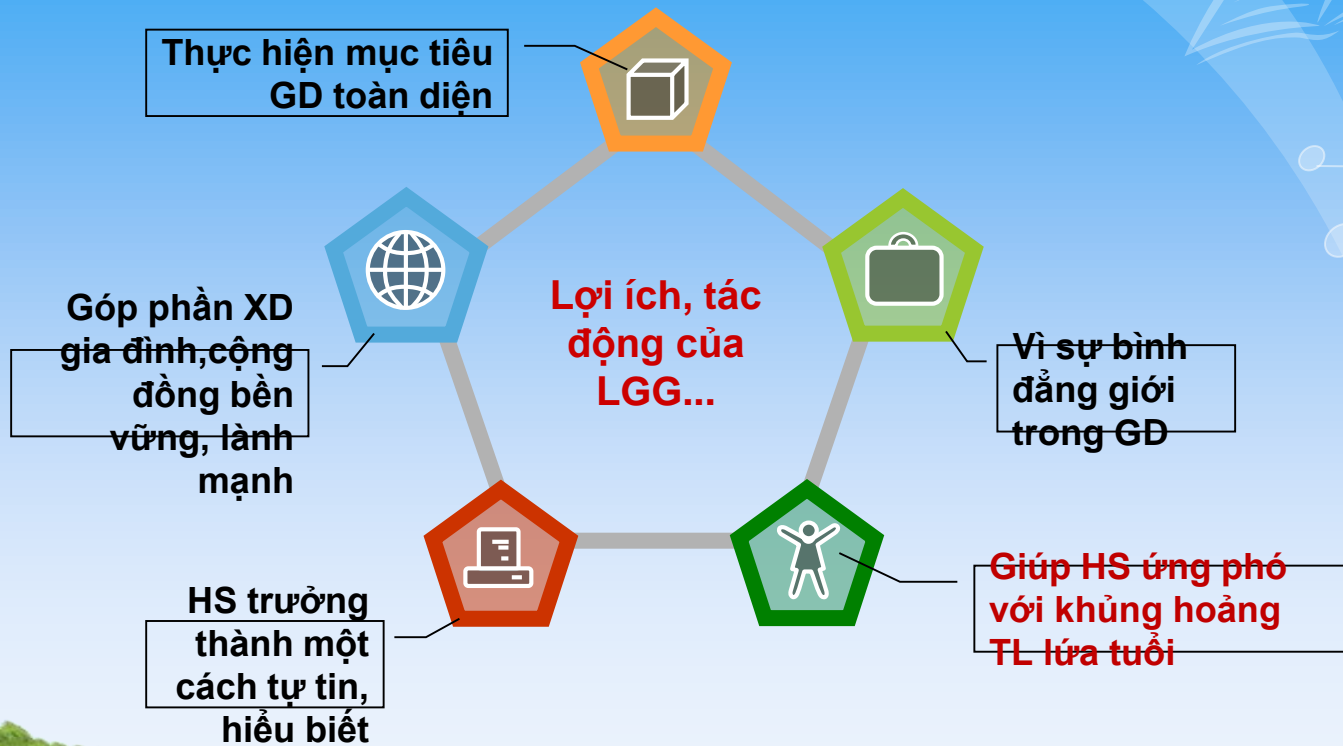
2. Vì sao cần thực hiện LGG trong DH, GD?

- Tâm lý lứa tuổi của HS: giai đoạn thay đổi mạnh mẽ

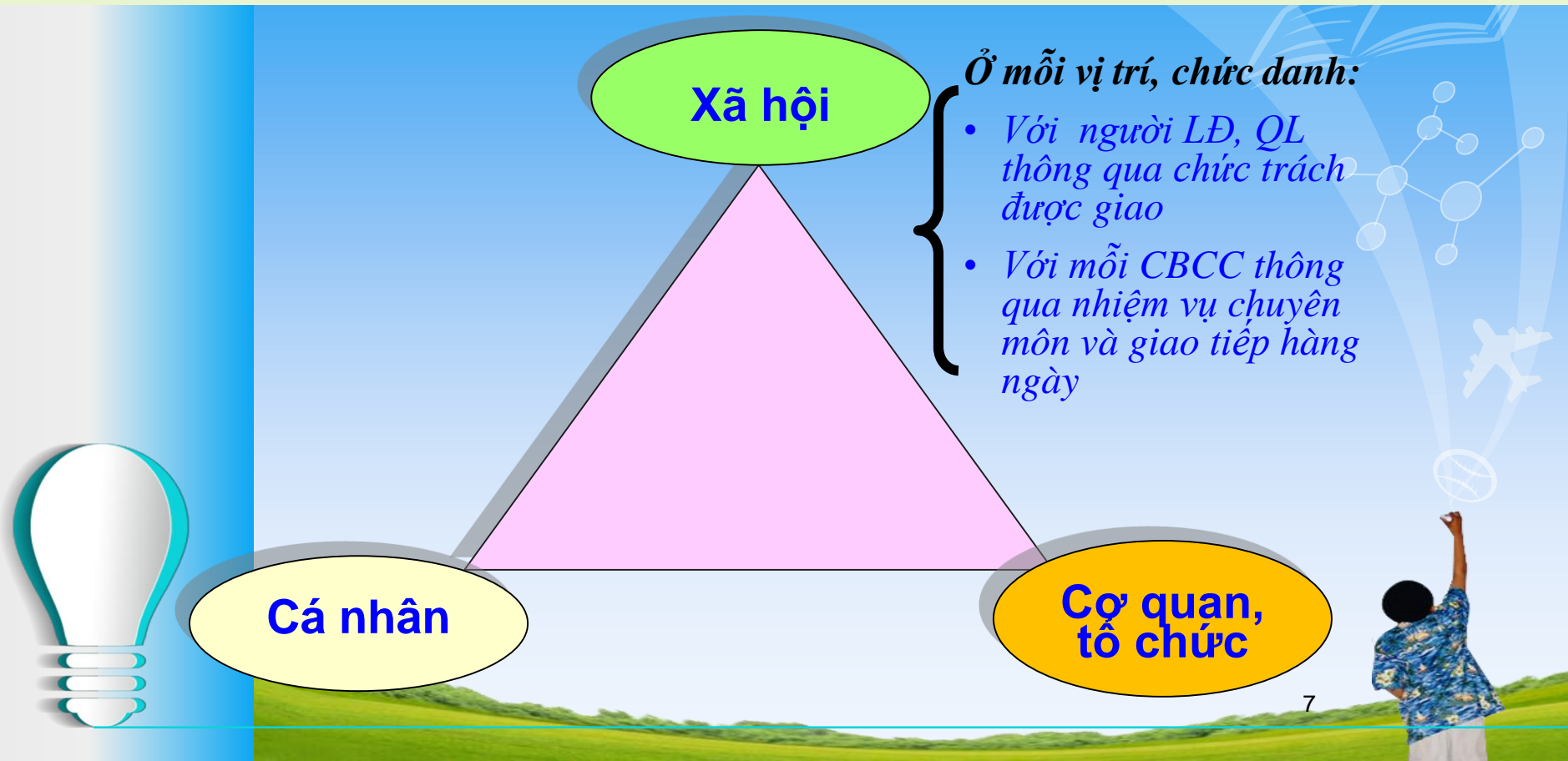
- Thực trạng vấn đề giới trong trường học hiện nay: GV chưa được đào tạo về LGG; HS thiếu kiến thức...

- Thực trạng XH; tác động của CN-TT, văn hóa, mạng XH...





Ai có trách nhiệm thực hiện LGG trong nhà trường?





CÁC KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ GIỚI



TÌM HIỂU CÁC KHÁI NIỆM

1

Khuôn mẫu giới, vai trò giới

2

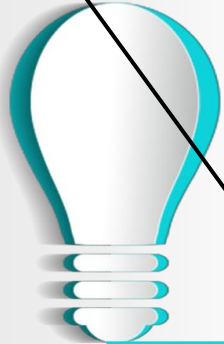
Định kiến giới và phân biệt đối xử về giới

3

Cân bằng giới, công bằng giới và bình đẳng giới

4

Nhạy cảm giới



Nối từ với các khái niệm

1. KHUÔN MẪU GIỚI

2. VAI TRÒ GIỚI

3. ĐỊNH KIẾN GIỚI

4. PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ VỀ GIỚI

a. Là nhận thức, thái độ và đánh giá thiên lệch, tiêu cực về đặc điểm, vị trí, vai trò và năng lực của nam hoặc nữ. (Điều 5 Luật BĐG)

b. Là sự khái quát hóa về đặc điểm, tính cách và vai trò của một nhóm người dựa trên giới tính của họ.

c. Là việc hạn chế, loại trừ, không công nhận hoặc không coi trọng vai trò, vị trí của nam và nữ, gây bất bình đẳng giữa nam và nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.

(Điều 5 Luật BĐG)

d. Là những hoạt động khác nhau mà xã hội quy định và mong đợi phụ nữ và nam giới thực hiện.

**5. CÂN
BẰNG
GIỚI**

*e. Là việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo **điều kiện, cơ hội** nhằm phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và **thụ hưởng** như nhau về thành quả của sự phát triển đó.*

**6. CÔNG
BẰNG
GIỚI**

f. Là khả năng nhận biết được những khác biệt giới, vấn đề giới và bất bình đẳng giới hiện có, kết hợp chúng vào các chiến lược và hành động.

**7. BÌNH
ĐẲNG
GIỚI**

g. Là sự đối xử phù hợp đối với nam và nữ, dựa trên việc thừa nhận sự khác biệt về giới tính và giới, nhằm đảm bảo cho nam, nữ có cơ hội và điều kiện tham gia, hưởng lợi bình đẳng.

**8. NHẠY
CẢM
GIỚI**

h. Thể hiện sự bình đẳng tương đối về số lượng, tỷ lệ phụ nữ và nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai và thường được tính bằng tỷ lệ nữ so với nam cho một chỉ số nhất định.

KẾT QUẢ

- Thầy/cô có nhận xét gì về các đặc điểm này ở mỗi nhóm?
- Đặc điểm ở cột nào thể hiện Giới tính? Giới ? Vì sao?

NAM	NAM- NỮ	NỮ
Xuất tinh	Tóc dài	Âm đạo
Có tinh hoàn	Thích làm đẹp	Tử cung
Dương vật	Dịu dàng	Có kinh nguyệt
	Mạnh mẽ	
	Công An	
	Gia trưởng	
	Quyết đoán	
	Nóng tính	

“Giới tính là định nghĩa nhằm chỉ những đặc điểm sinh học, sinh lý để xác định một cá thể là nam, nữ hoặc liên giới tính

- Dấu hiệu nhận biết về giới tính:

- Cấu tạo bộ phận sinh dục trong và ngoài
- Hormon sinh dục
- Nhiễm sắc thể giới tính
- Chức năng sinh sản

GIỚI TÍNH VÀ GIỚI



Giới tính

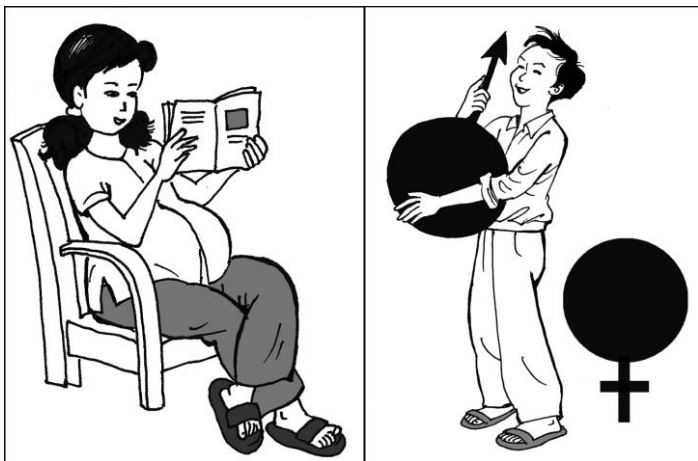
Chỉ các đặc điểm sinh học của nam và nữ

(Khoản 2, Điều 5 Luật BDG)

Giới

Chỉ đặc điểm, vị trí, vai trò của nam và nữ trong tất cả các mối quan hệ xã hội

(Khoản 2, Điều 5 Luật BDG)



ĐẶC ĐIỂM KHÁC NHAU GIỮA GIỚI TÍNH VÀ GIỚI

GIỚI TÍNH

- **Bẩm sinh, được xác định từ lúc thai nhi**
- **Đồng nhất, phổ biến trên toàn thế giới**
- **Không thay đổi theo không gian, thời gian**

Ví dụ:

- ❖ **Nam giới không thể mang thai,**
- ❖ **Phụ nữ không thể có tinh trùng**

GIỚI

- **Do giáo dục, học hỏi mà có**
- **Đa dạng, khác nhau theo từng nền văn hoá**
- **Thay đổi theo thời gian, không gian**

Ví dụ:

- ❖ **Nam giới có thể dịu dàng, khéo tay, làm nội trợ giỏi**
- ❖ **Phụ nữ có thể mạnh mẽ, quyết đoán, làm tổng thống, phi công giỏi**

Giới
tính

Mối
liên
hệ

Giới

2

TÍNH DỤC VÀ CỘNG ĐỒNG LGBTQ+



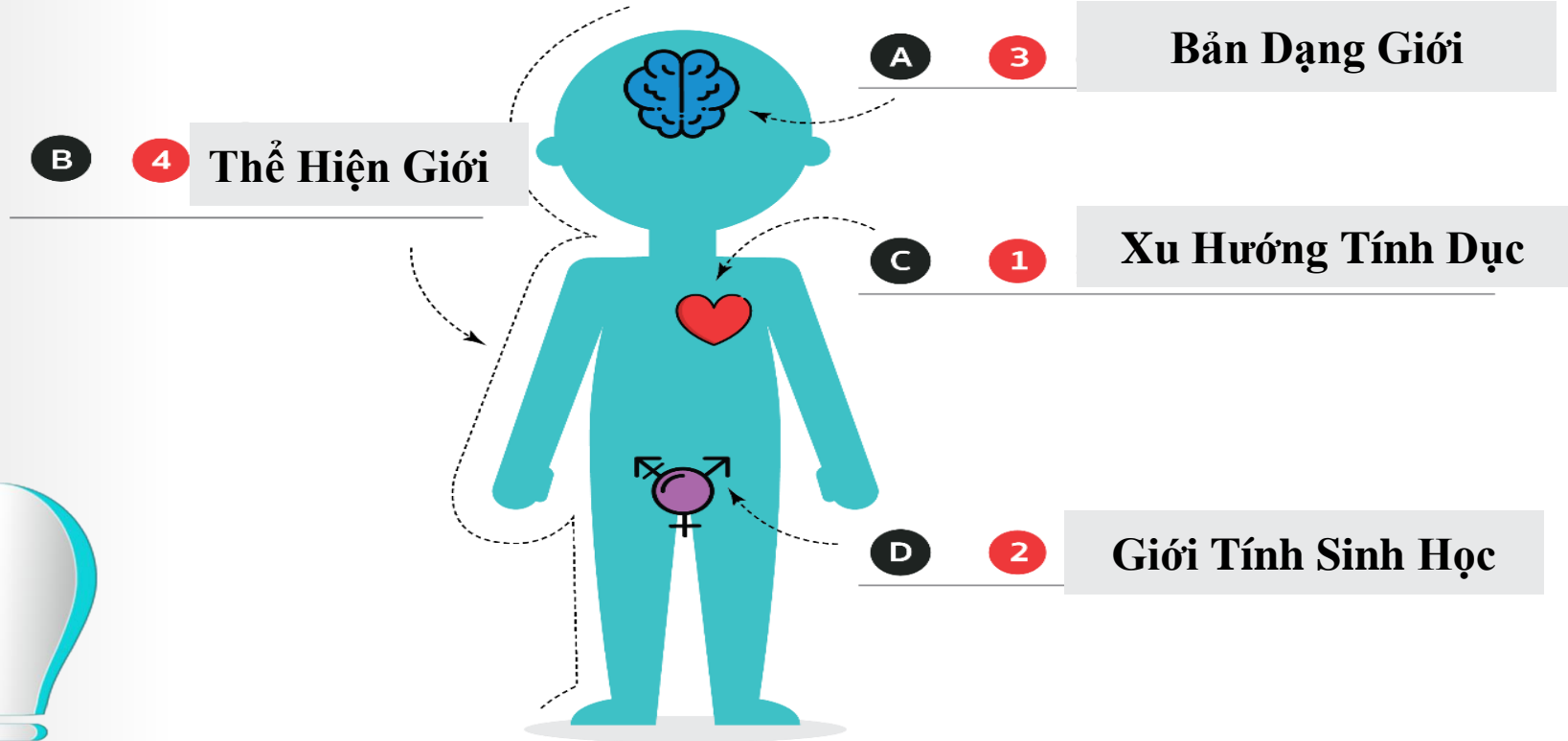
Hoạt động 2

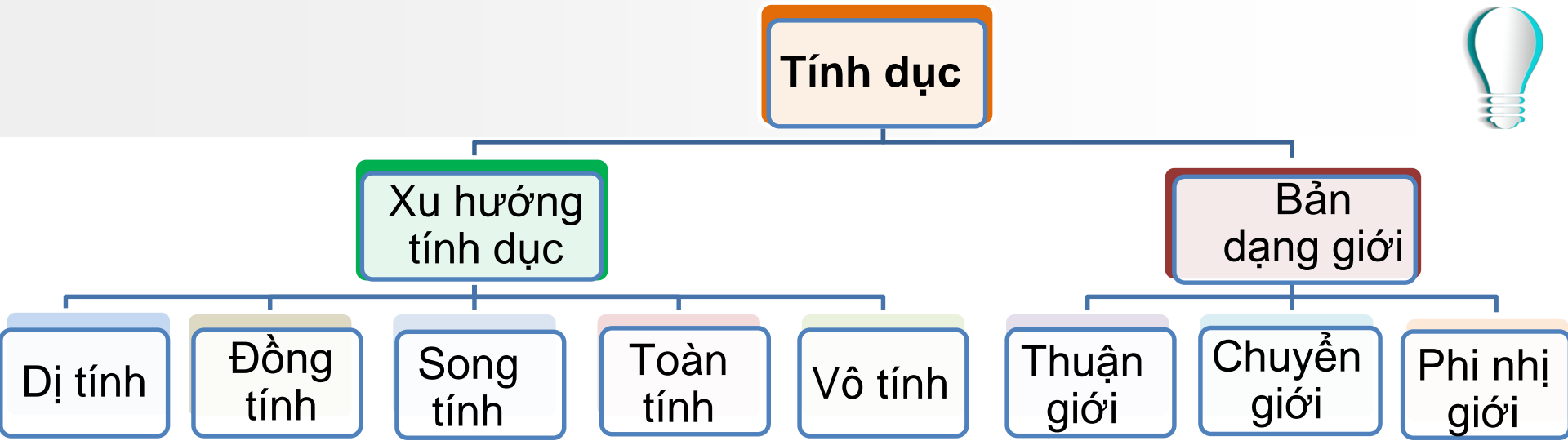
Tìm hiểu về sự đa dạng tính dục và bản dạng giới

*Thầy/ Cô xem video
và nêu những hiểu
biết về xu hướng
tính dục và bản
dạng giới?*









Tính dục bao hàm giới tính, bản dạng giới và vai trò giới, xu hướng tính dục, ham muốn tình dục, khoái cảm, thân mật và sinh sản.

Khái niệm

Thế nào là bạo lực học đường?

Bạo lực học đường là những hành động mang tính chất bạo lực xảy ra nơi trường học hoặc liên quan đến trường học.



KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN BẠO LỰC GIỚI

- ❖ **BẠO LỰC TRÊN CƠ SỞ GIỚI:** Là bất kì *hành động nào gây ra, hoặc có khả năng gây ra* các tổn hại về thể chất, tình dục, tinh thần hoặc tâm lý của người khác dựa trên *đặc điểm giới tính, định kiến giới hay sự PBĐX về giới và từ mối quan hệ không bình đẳng về quyền lực giữa các giới.* (Plan,2018 và Unesco, 2016)
- ❖ **BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG TRÊN CƠ SỞ GIỚI (BLHĐTCSG):** Là *những hành động gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại đối với các học sinh về thân thể, tinh thần hay tình dục; xuất phát từ những định kiến giới, phân biệt đối xử về giới hoặc những lí do liên quan đến giới tính của các em* (Plan,2018)

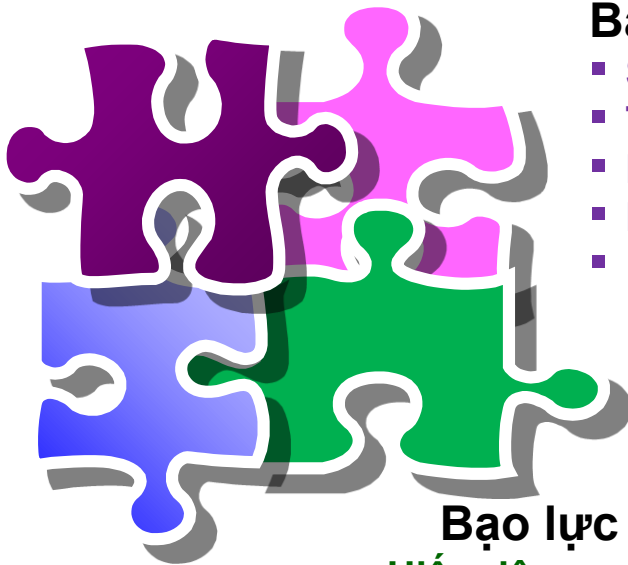
CÁC HÌNH THỨC và BIỂU HIỆN CỦA BLHĐTCSG

Bạo lực thân thể

- Đánh, đâm, tát
- Bóp cổ
- Bắt đứng/ngồi/quỳ ở những tư thế gây đau đớn cơ thể
- Bắt luyện tập quá mức
- Cấm đi vệ sinh
- Bóc lột sức lao động

Bạo lực tinh thần

- Quấy rầy, lăng mạ
- Bắt nạt, chọc ghẹo
- Thao túng, hành hạ về cảm xúc
- Đặt biệt danh xấu...



Bạo lực kinh tế

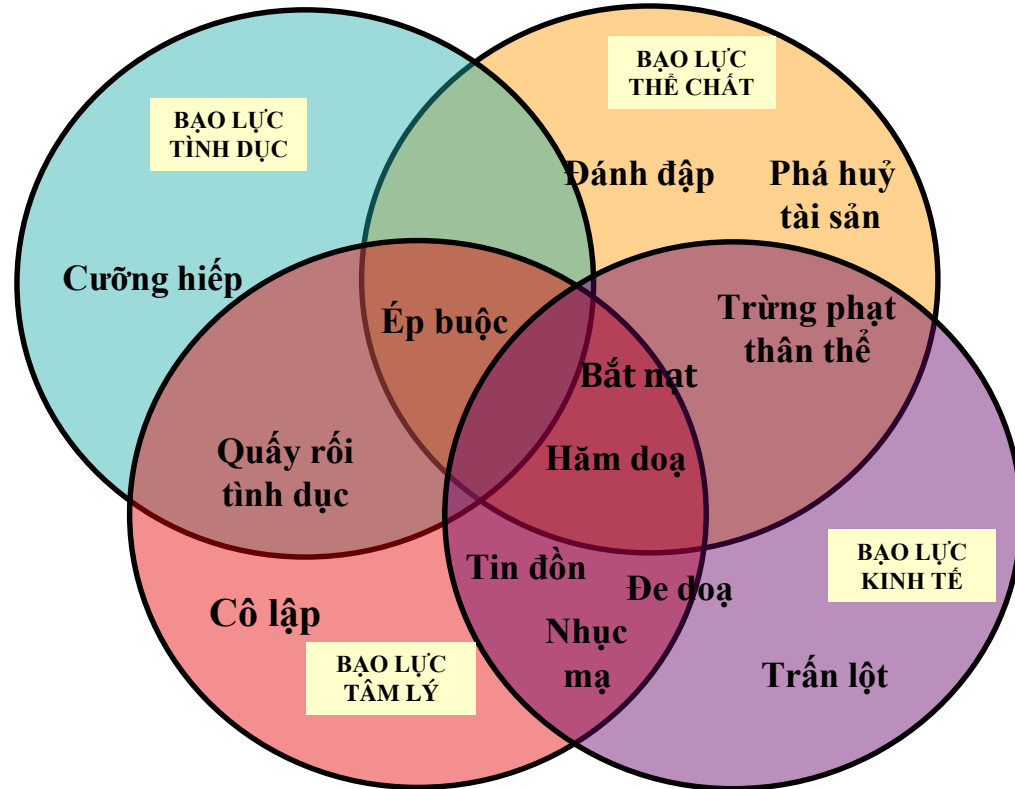
- Sĩ diện nam tính
- Trán lột tiền/tài sản
- Bắt cống nạp
- Bắt ép đi trần lột
-

Bạo lực tình dục

- Hiếp dâm, cưỡng dâm
- Mơn trớn, sờ soạng
- Lời lẽ gợi dục
- Cho xem các tranh ảnh, dụng cụ kích dục...

Các hình thức bạo lực giới có thể xảy ra đồng thời và có quan hệ với nhau

Bạo lực giới có tính phức tạp, có quan hệ với nhau và bao gồm các hình thức bắt nạt khác nhau



Ảnh hưởng và tác động của BLHĐTCSG/XHTDTE

Ảnh hưởng đối với việc học tập của trẻ

- Mất tập trung
- Đạt điểm thấp
- Không muốn tới trường
- Lo sợ không muốn tham gia các HĐ trong lớp/trường
- Không dám nhờ GV giúp đỡ
- Bị cô lập trong các hoạt động tập thể của lớp, trường
- Muốn chuyển trường để thoát khỏi bạo lực và sự kì thị
- Bỏ học
- Hạn chế lựa chọn môn học và nghề nghiệp

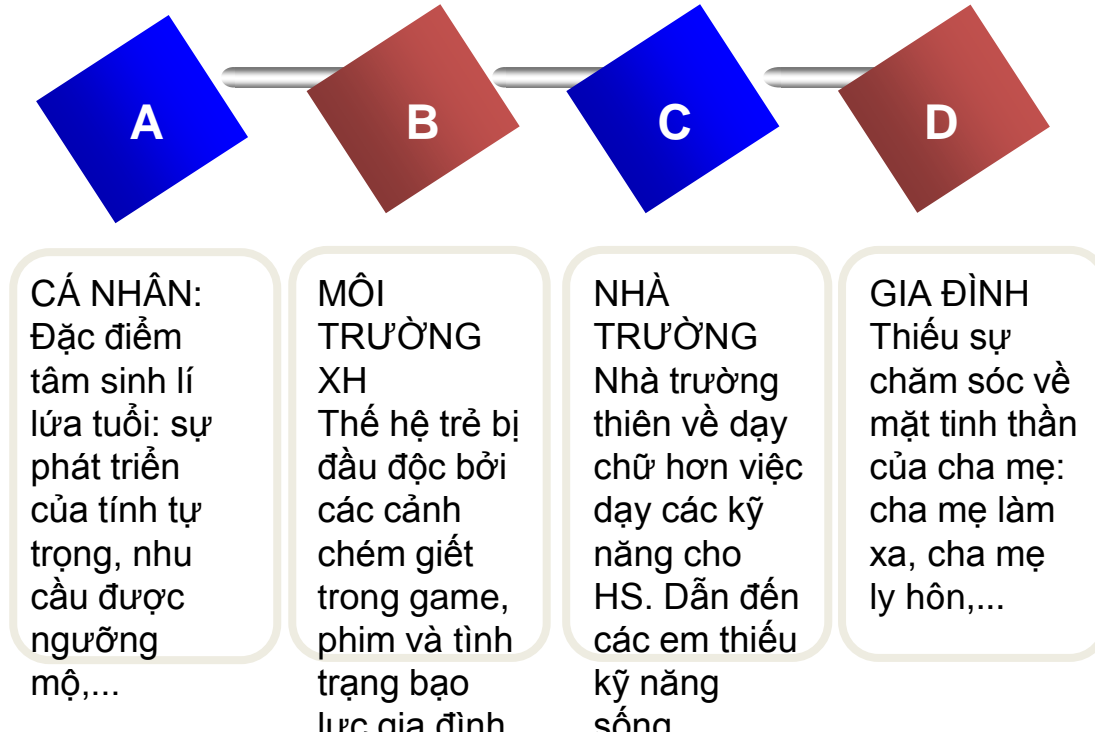
Tác động tới thể chất, tâm lý là gia tăng các nguy cơ:

- Mất tự tin
- Lo lắng, sợ hãi, tức giận
- Trầm cảm, tuyệt vọng, sức khỏe kém
- Mất niềm tin vào người khác
- Có hành vi tình dục nguy hiểm
- Xung đột trong gia đình
- Tự ngược đãi/làm tổn thương bản thân
- Tự tử (hoặc có ý muốn tự tử)
- Sử dụng đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích khác
- Tổn thương cơ thể, mang thai (đối với em gái) và mắc các bệnh LTQĐTD
- Nghiện tình dục, hoặc đi XHTD người khác

Nguyên nhân

Nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

Một số nguyên nhân chính gây bạo lực học đường:





QUY TRÌNH CHUNG VỀ LGG TRONG DH, GD

Bước 1: Nhận thức cơ bản về giới

Bước 2: Phân tích nội dung chương trình dạy học các môn học chiếm ưu thế, lựa chọn các chủ đề, nội dung bài học, hoạt động trải nghiệm đề lồng ghép giới;

Bước 3: Xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức LGG trong DH và GD, hoạt động trải nghiệm, tìm kiếm thông tin, tài liệu phục vụ LGG

Bước 4: Thiết kế bài học, hoạt động trải nghiệm theo hướng lồng ghép giới vào mục tiêu, nội dung giáo dục và cách thức tổ chức các hoạt động DH và GD học sinh

Bước 5: Đánh giá kết quả LGG đạt được theo hướng lồng ghép giới trong đánh giá quá trình và kết quả dạy học, giáo dục học sinh;

Bước 6: Tiếp tục phát triển kế hoạch dạy học, giáo dục học sinh có lồng ghép giới.

LGG trong môn học,

HĐ



BƯỚC 1.

Nghiên cứu những nội dung cơ bản về giới để hiểu rõ vấn đề giới muốn đưa vào bài học.

BƯỚC 2.

Xác định địa chỉ LGG phù hợp trong môn học.

BƯỚC 3.

Xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp, hình thức thực hiện nội dung LGG trong bài học.

BƯỚC 4.

Tìm kiếm, lựa chọn thông tin, tư liệu có thể hỗ trợ cho nội dung LGG trong bài.

BƯỚC 5.

Thiết kế giáo án của bài học có LGG và thực hiện việc giảng dạy.

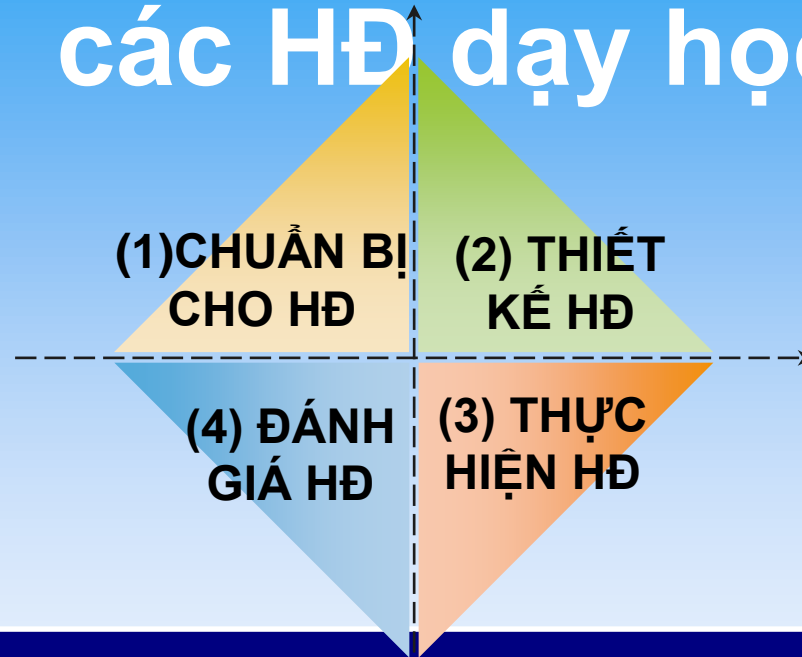
BƯỚC 6.

Đánh giá kết quả, tác động của việc LGG trong môn học.





LUU Ý TRONG THIẾT KẾ, TỔ CHỨC các HĐ dạy học

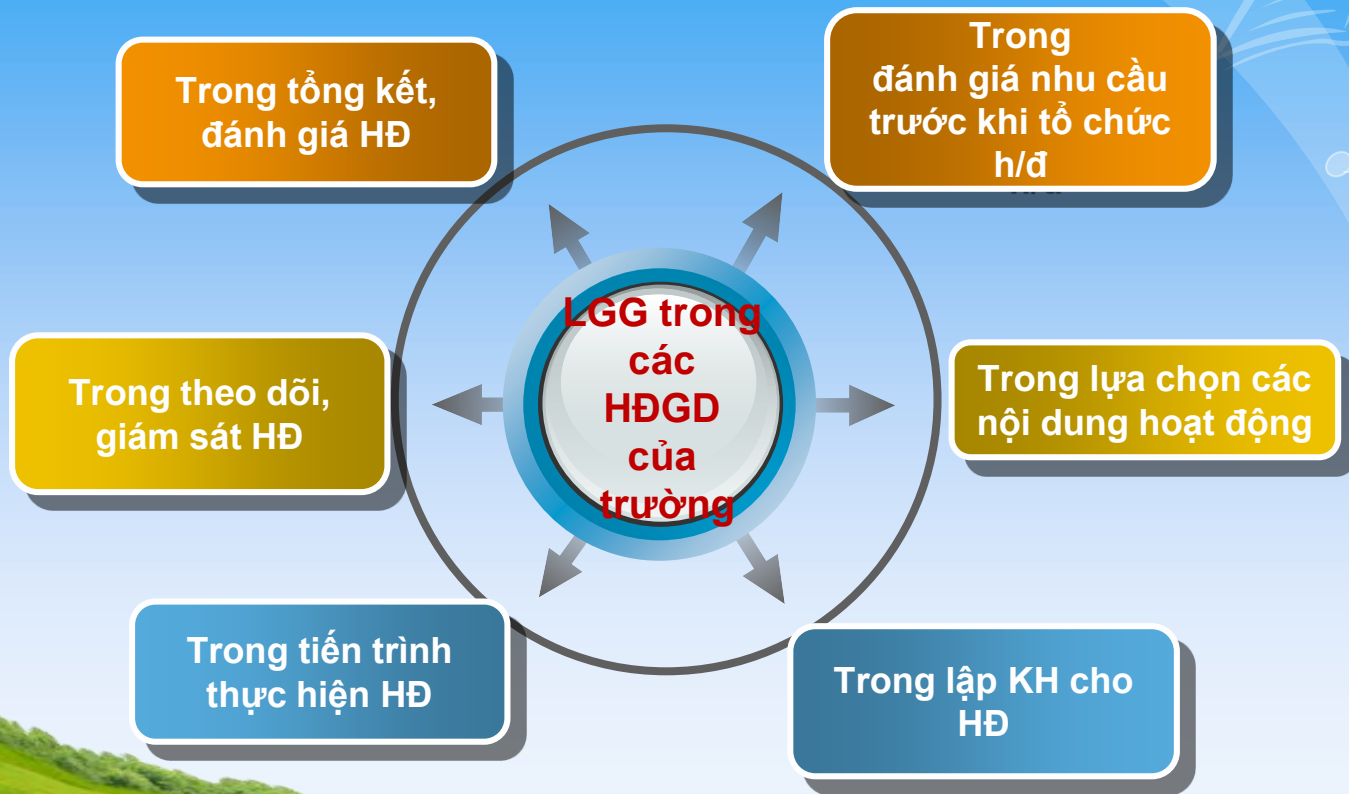


- Quan tâm toàn diện: HS nam, nữ, HS có sự khác biệt giới, HS khuyết tật....
- Tìm hiểu Các vấn đề giới liên quan đến mỗi khâu trên



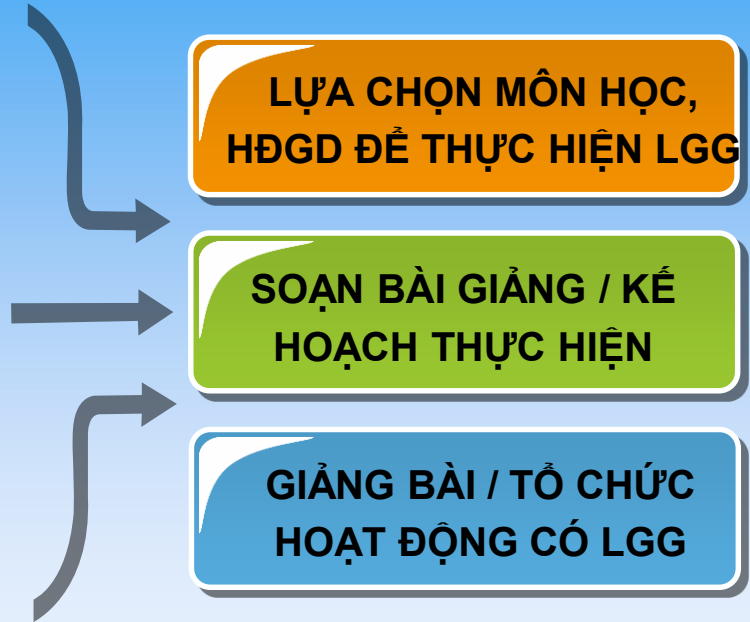


LGG trong tổ chức các HĐGD của nhà trường





THỰC HÀNH



Thank you !

CẢM ƠN THẦY, CÔ!



LOGO

www.themegallery.com